

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN YÊN BÌNH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH YÊN BÁI

Bản án số: 35 /2018/HSST

Ngày 27 - 9 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI

1. Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Xuân Trường;

Bà Nguyễn Thị Tuyết.

2. Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Kim Thao - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

3. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại nhà văn hóa Tổ 6, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/HSST ngày 15 - 8 - 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2018/QĐXXST- HS ngày 15 - 9 - 2018, đối với bị cáo:

Mạc Văn H (tên gọi khác: Mạc Đức H, giới tính: Nam), sinh ngày 27 tháng 7 năm 1979 tại tỉnh Yên Bái; trú tại Tổ 15, phường Y, thành phố YB, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Mạc Văn Th, sinh năm 1944 và bà Mầu Thị L, sinh năm 1953 đều trú tại Tổ 15, phường Y, thành phố YB, tỉnh Yên Bái; vợ: Vũ Thị H, sinh năm 1988 (đã ly hôn), hiện trú tại thôn T C, xã Q, huyện Tr Y, tỉnh Yên Bái; có một con sinh năm 2017 ở với mẹ; tiền sự: Không;

Có một tiền án: Bản án hình sự phúc thẩm số 25/2017/HSPT ngày 29 - 6 - 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 28- 12- 2016;

Nhân thân:

*03 lần bị xử lý vi phạm hành chính:

- Quyết định số 43/QĐ -XPHC ngày 06 - 02 - 2010 của Trưởng Công an Thành phố YB, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) về hành vi "Trộm cắp tài sản" (chấp hành xong ngày 23 - 02 - 2010);

- Quyết định số 535/QĐ - UB ngày 16 - 7- 2003 của Chủ tịch UBND Thành phố YB, tỉnh Yên Bái bắt buộc cai nghiện, thời hạn 24 tháng;

- Quyết định số 03/QĐ -UBND ngày 04- 01- 2013 của Chủ tịch UBND Thành phố YB, tỉnh Yên Bái bắt buộc cai nghiện, thời hạn 24 tháng.

* 04 lần bị xét xử (đã được xóa án tích):

- Bản án số 14/HSST ngày 26 - 4 - 2000 của Tòa án nhân dân thị xã Y B (nay là Thành phố YB), tỉnh Yên Bái xử phạt 06(sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày 26 - 4 - 2000 về tội " Cường đoạt tài sản công dân";

- Bản án số 14/HSST ngày 13- 3- 2001 của Tòa án nhân dân thị xã Y B (nay là Thành phố YB), tỉnh Yên Bái xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản";

- Bản án số 10/2006/HSST ngày 19 - 01 - 2006 của Tòa án nhân dân Thành phố YB, tỉnh Yên Bái xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội " Trộm cắp tài sản";

- Bản án số 74/2010/HSST ngày 27 - 8 - 2010 của Tòa án nhân dân Thành phố YB, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 (một) năm 06(sáu) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản".

* Bản án số 53/2018/HSST ngày 24 - 8 - 2018 của Tòa án nhân dân Thành phố YB, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 (hai) năm tù về tội " Trộm cắp tài sản" , thời hạn tù tính từ ngày 07 - 5 - 2018, - án đã có hiệu lực pháp luật- chưa chấp hành xong;

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái theo Quyết định tạm giam số 125/HSST- QĐTG ngày 24 - 8 - 2018 của Tòa án nhân dân Thành phố YB, tỉnh Yên Bái; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn V Y, sinh năm 1956, trú tại Tổ 4 A, thị trấn YB, huyện Y B, tỉnh Yên Bái; có mặt;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Lan Hg, sinh năm 1986, trú tại thôn Đ, phường N C, Thành phố YB, tỉnh Yên Bái; vắng mặt;

Người làm chứng: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1988, trú tại thôn T, xã Q M, huyện Tr Y, tỉnh Yên Bái; vắng mặt;

Người định giá tài sản:

- Ông Nguyễn Sỹ C: Phó trưởng Phòng Tài chính- Kế hoạch huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái (chủ tịch Hội đồng định giá tài sản); vắng mặt;

- Ông Nguyễn Minh C: Chuyên viên Phòng Tài chính- Kế hoạch huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái (thành viên Hội đồng định giá tài sản); vắng mặt;
- Ông Nguyễn Thành V: Đội phó đội quản lý thị trường huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái (thành viên Hội đồng định giá tài sản); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 20 tháng 4 năm 2018, chị Nguyễn Lan H nhờ ông Nguyễn V Y gửi một chiếc hộp vào trung tâm Viettel thị trấn Thác Bà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Bên trong chiếc hộp có:

- 20 bộ KIT-TOM (sim điện thoại Viettel);
- 360 chiếc thẻ cào điện thoại Viettel loại mệnh giá 100.000 đ (một trăm nghìn đồng);
- 500 chiếc thẻ cào điện thoại Viettel loại mệnh giá 50.000 đ (năm mươi nghìn đồng).

Toàn bộ số sim, thẻ nêu trên đã được kích hoạt. Bên ngoài hộp có ghi người nhận là Trung.

Khoảng 10 giờ cùng ngày, khi thấy ông Nguyễn V Y trong trang phục bảo vệ đứng bên đường trước Trung tâm Viettel Yên Bình, trên tay cầm một chiếc hộp, Mạc Văn H nghĩ trong chiếc hộp có tài sản giá trị nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc hộp. Mạc Văn H điều khiển xe mô tô BKS 29D1- 752.16 đến chỗ ông Y. Ông Y hỏi "Anh có phải anh Trung không?", H trả lời "có" và bảo ông Y đưa chiếc hộp cho H. Nghe H nói vậy, ông Y tin tưởng và giao chiếc hộp cho H.

Ngay sau khi phát hiện bị mất số tài sản trên, chị Nguyễn Lan H đã báo Trung tâm Viettel Yên Bình khóa mã các thẻ điện thoại.

Mạc Văn H đến thôn T, xã T, Thành phố YB, mở chiếc hộp thấy nhiều bộ KIT-TOM (sim điện thoại) và nhiều tập thẻ điện thoại di động Viettel mệnh giá 50.000 đ (năm mươi nghìn đồng) và 100.000 đ (một trăm nghìn đồng). H lấy ra một số tập thẻ điện thoại và lấy vài chiếc thẻ cào điện thoại để nạp thử vào điện thoại của mình nhưng không được. H rút một số thẻ điện thoại di động mệnh giá 50.000 đ (năm mươi nghìn đồng), 100.000 đ (một trăm nghìn đồng), 20 bộ KIT-TOM (sim điện thoại) và chiếc hộp giấy xuống bụi cây ven đường. Số thẻ điện thoại còn lại, Mạc Văn H mang về nhà vợ cũ là chị Vũ Thị H ở thôn Tân Thịnh, xã Quy Mông, huyện Trấn Yên để vào trong chiếc tủ nhựa.

Ngày 01- 5- 2018, Mạc Văn H đưa cho chị Vũ Thị H 12 chiếc thẻ điện thoại mệnh giá 50.000 đ (năm mươi nghìn đồng), khi đưa H bảo mua cho chị Hải. Ngày 02- 5- 2018, chị Vũ Thị H dùng thẻ cào nạp vào điện thoại của mình nhưng không được nên mang đi kiểm tra thì được biết thẻ điện thoại H đưa cho mình không nạp được vì đã bị khóa mã. Chị Hải đã vứt 12 chiếc thẻ điện thoại ở ven đường thuộc thôn T, xã Q, huyện Tr Y.

Cơ quan điều tra đã thu giữ tại nhà ở của chị Vũ Thị H một túi nilon màu đỏ bên trong có:

- 300 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 100.000 đ (một trăm nghìn đồng);
- 422 thẻ cào Viettel mệnh giá 50.000 đ (năm mươi nghìn đồng).

(Số thẻ cào thu giữ này đã được trả lại cho chị Nguyễn Lan H); số thẻ cào và sim điện thoại Mạc Văn H, Vũ Thị H đã vứt, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Bình kết luận: 20 bộ KIT-TOM (sim điện thoại Viettel), 360 chiếc thẻ cào điện thoại Viettel loại mệnh giá 100.000 đ (một trăm nghìn đồng), 500 chiếc thẻ cào điện thoại Viettel loại mệnh giá 50.000 đ (năm mươi nghìn đồng) có tổng trị giá 62.000.000 đ (sáu mươi hai triệu đồng).

Quá trình điều tra, Mạc Văn H đã khai nhận toàn bộ nội hành vi như đã nêu trên.

Cáo trạng số 27/CT-VKS-YB ngày 13 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái truy tố Mạc Văn H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, phạt Mạc Văn H từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon;

- Bị cáo khai báo thành khẩn và xin giảm nhẹ hình phạt;
- Ông Nguyễn V Y không yêu cầu giải quyết việc bồi thường.
- Chị Nguyễn Lan H vắng mặt nhưng có đơn không yêu cầu giải quyết việc bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Việc thu thập các tài liệu, chứng cứ trong vụ án đã đầy đủ, đảm bảo hợp pháp, khách quan.

Về tư cách tham gia tố tụng: Chị Nguyễn Lan H là chủ sở hữu tài sản nhưng đã giao tài sản cho ông Y quản lý và ông Nguyễn V Y là người trực tiếp bị Mạc Văn H lừa nên xác định ông Nguyễn V Y là người bị hại, chị Nguyễn Lan H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về tội danh:

Mạc Văn H không kiểm đếm số lượng sim, thẻ đã chiếm đoạt nhưng căn cứ lời khai của chị Nguyễn Lan H phù với lời khai của giám đốc Trung tâm Viettel Yên Bình về số sim, thẻ chị Nguyễn Lan H đã mua; mặt khác ngoài số thẻ cào thu giữ được, Mạc Văn H còn thừa nhận đã vớt toàn bộ số sim và một số thẻ điện thoại cào mệnh giá 50.000 đ (năm mươi nghìn đồng) và 100.000 đ (một trăm nghìn đồng), ngoài ra còn cho chị Vũ Thị H 12 chiếc thẻ cào điện thoại mệnh giá 50.000 đ (năm mươi nghìn đồng), do đó căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 10 giờ ngày 20 tháng 4 năm 2018, tại khu vực trước cổng Trung tâm Viettel Yên Bình thuộc Tổ 14 thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, Mạc Văn H đã nói dối, chiếm đoạt từ ông Nguyễn V Y một hộp sim, thẻ Viettel tổng trị giá 62.000.000 đ (sáu mươi hai triệu đồng) gồm: 20 (hai mươi) chiếc sim, 500 (năm trăm) thẻ điện thoại mệnh giá 50.000 đ (năm mươi nghìn đồng) và 360 (ba trăm sáu mươi) thẻ cào điện thoại trị giá 100.000 đ (một trăm nghìn đồng). Tại thời điểm bị chiếm đoạt các sim, thẻ đã được kích hoạt.

Mạc Văn H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác nhưng vẫn cố tình thực hiện, vì vậy với hành vi nêu trên Mạc Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Bị cáo thấy rằng:

Về nhân thân: Như đã nêu tại phần lý lịch: Mạc Văn H đã 03 lần bị xử lý vi phạm hành chính (đã được xóa); 06 lần bị kết án (trong đó có 4 lần đã được xóa án), điều đó thể hiện thái độ, ý thức chấp hành pháp luật kém; do Bị cáo có một

tiền án năm 2017 chưa được xóa nên lần phạm tội này Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là " Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Bị cáo đã khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ sự phân tích trên cần có mức hình phạt tương xứng, cách ly Bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo Bị cáo thành người lương thiện, sống có ích cho bản thân, gia đình và xã hội đồng thời có tác dụng đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

Bản án số 53/2018/HSST ngày 24 - 8 - 2018 của Tòa án nhân dân Thành phố YB, tỉnh Yên Bái đã có hiệu lực pháp luật và Bị cáo chưa chấp hành xong nên cần được tổng hợp với hình phạt của Bản án này theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Do chị Nguyễn Lan H và ông Nguyễn V Y không yêu cầu nên không xét.

[5] Về vật chứng: Vật chứng hiện còn tạm giữ là 01 chiếc túi nilon màu đỏ (Mạc Văn H dùng để đựng sim thẻ chiếm đoạt): Xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Bị cáo, Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mạc Văn H phạm tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

II. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s (thành khẩn khai báo) khoản 1 Điều 51; điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Mạc Văn H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm tù theo Bản án số 53/2018/HSST ngày 24 - 8 - 2018 của Tòa án nhân dân Thành phố YB, tỉnh Yên Bái, buộc Mạc Văn H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05(năm) 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 5 năm 2018.

III. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xử lý vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 8 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Bình như sau: Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu đỏ.

IV. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Mạc Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng).

IV. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo, Bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo những vấn đề có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA tỉnh; VKSND tỉnh
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện Yên Bình;
- Công an Yên Bình;
- THA DS huyện Yên Bình;
- Bị cáo (01; bị hại, NCQLNVLQ, (02),
- Lưu HS, TA (2)

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Đỗ Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

